TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 166/2019/QĐST-HNGĐ	*TP.Thái Bình, ngày 31 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 134/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Chị Đào Thị Quỳnh N, sinh năm 1992

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 04, phường B, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Số nhà 04, ngõ 28, đường L, tổ 12, phường P, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1989

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 04, phường B, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Số nhà 11, đường B, tổ 03, phường B, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về việc đoàn tụ không thành và sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về hôn nhân: Chị Đào Thị Quỳnh N và anh Nguyễn Văn C tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND phường B, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 25/8/2010. Sau kết hôn anh chị chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng

nói chung. Do mâu thuẫn căng thẳng, anh chị sống ly thân kể từ tháng 02/2019 đến nay. Nay đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng không còn khả năng hàn gắn, chị N và anh C thống nhất thuận tình ly hôn. Xét thấy nguyện vọng của anh chị hoàn toàn tự nguyện nên cần công nhận.

- Về nuôi con chung: Chị Đào Thị Quỳnh N và anh Nguyễn Văn C có 02 con chung là Nguyễn Trung K, sinh ngày 09/8/2010 và Nguyễn Gia M, sinh ngày 21/7/2017. Ly hôn, chị N và anh C thống nhất thỏa thuận: Chị N trực tiếp nuôi dạy cả hai con chung Nguyễn Trung K và Nguyễn Gia M. Anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng cho hai con chung số tiền 1.500.000 đồng/01 con/01 tháng (hai con là 3.000.000 đồng/01 tháng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 08/2019 đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Xét thấy nguyện vọng của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo quyền lợi cho các con chung nên cần công nhận.

- Về chia tài sản chung: Chị Đào Thị Quỳnh N và anh Nguyễn Văn C không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[2] Về lệ phí: Chị Đào Thị Quỳnh N và anh Nguyễn Văn C phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Chị Đào Thị Quỳnh N và anh Nguyễn Văn C thuận tình ly hôn.

1.2. Về nuôi con chung: Chị Đào Thị Quỳnh N trực tiếp nuôi dạy cả hai con chung là Nguyễn Trung K, sinh ngày 09/8/2010 và Nguyễn Gia M, sinh ngày 21/7/2017. Anh Nguyễn Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng cho hai con chung số tiền 1.500.000 đồng/01 con/01 tháng (hai con là 3.000.000 đồng/01 tháng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 08/2019 đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

1.3. Về chia tài sản chung: Chị Đào Thị Quỳnh N và anh Nguyễn Văn C không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Đào Thị Quỳnh N và anh Nguyễn Văn C mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình. Chuyển số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí chị N đã nộp tại biên lai số 0009936, anh

C đã nộp tại biên lai số 0009937 đều đề ngày 23 tháng 7 năm 2019 sang thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- UBND phường B, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 58/2010, quyển số 01/2010 ngày 25/8/2010);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Vũ Việt Hưng